

Số: 31 /2021/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2021

## THÔNG TƯ

### Quy định chi tiết và hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục cấp, đổi, cấp lại và thu hồi thẻ nhà báo

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Báo chí;

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục cấp, đổi, cấp lại và thu hồi thẻ nhà báo.

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chi tiết và hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục cấp, đổi, cấp lại và thu hồi thẻ nhà báo theo quy định tại Điều 28 Luật Báo chí.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị, cá nhân tham gia và có liên quan đến việc cấp, đổi, cấp lại và thu hồi thẻ nhà báo.

#### Điều 3. Cấp thẻ nhà báo theo kỳ hạn mới

Kỳ hạn cấp thẻ nhà báo là 05 năm, Bộ Thông tin và Truyền thông cấp thẻ nhà báo theo kỳ hạn mới vào ngày 01 tháng 01 của năm bắt đầu kỳ hạn mới. Kỳ hạn của thẻ nhà báo hiện hành được tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

#### Điều 4. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc đề nghị cấp, đổi, cấp lại thẻ nhà báo

1. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị liên quan trong việc đề nghị cấp, đổi, cấp lại thẻ nhà báo chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp

pháp đối với các tài liệu, giấy tờ và nội dung thông tin xác nhận trong hồ sơ theo phạm vi thẩm quyền của cơ quan đó; bảo đảm các đối tượng đủ điều kiện, tiêu chuẩn, có hoạt động báo chí đúng với nội dung kê khai trong hồ sơ.

2. Người đề nghị cấp, đổi, cấp lại thẻ nhà báo chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp đối với các tài liệu, giấy tờ và nội dung thông tin kê khai của mình trong hồ sơ.

3. Trường hợp phát hiện hồ sơ đề nghị cấp, đổi, cấp lại thẻ nhà báo có nội dung thông tin hoặc tài liệu, giấy tờ không chính xác, không hợp pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông từ chối cấp thẻ và xem xét, làm rõ trách nhiệm liên quan.

## **Chương II**

### **HỒ SƠ, THỦ TỤC CẤP, ĐỔI, CẤP LẠI VÀ THU HỒI THẺ NHÀ BÁO**

#### **Điều 5. Cách thức gửi hồ sơ đề nghị cấp, đổi, cấp lại thẻ nhà báo và trả thẻ nhà báo**

1. Cơ quan đề nghị cấp, đổi, cấp lại thẻ nhà báo gửi hồ sơ trên Công dịch vụ công của Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Trong trường hợp không đủ điều kiện gửi hồ sơ trên Công dịch vụ công của Bộ Thông tin và Truyền thông, cơ quan đề nghị cấp, đổi, cấp lại thẻ nhà báo gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính đến các cơ quan:

a) Cục Báo chí (Bộ Thông tin và Truyền thông) đối với các đối tượng thuộc các cơ quan báo in, tạp chí in, báo điện tử, tạp chí điện tử, các cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, hội nhà báo các cấp và giảng viên chuyên ngành về báo chí;

b) Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử (Bộ Thông tin và Truyền thông) đối với các đối tượng hoạt động trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông trả thẻ nhà báo trực tiếp (tại các cơ quan được quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư) hoặc qua hệ thống bưu chính cho cơ quan đề nghị cấp, đổi, cấp lại thẻ nhà báo.

#### **Điều 6. Hồ sơ, thủ tục cấp thẻ nhà báo**

1. Cơ quan đề nghị cấp thẻ nhà báo gửi 01 bộ hồ sơ gồm có:

a) Bản khai đăng ký cấp thẻ nhà báo do người được đề nghị cấp thẻ nhà báo kê khai theo mẫu (Mẫu số 01);

b) Bản sao điện tử (trường hợp gửi hồ sơ trên Cổng dịch vụ công của Bộ Thông tin và Truyền thông) hoặc bản sao (trường hợp gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính) Bằng tốt nghiệp đại học trở lên hoặc Bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên đối với trường hợp là người dân tộc thiểu số quy định tại điểm b khoản 1 Điều 27 Luật Báo chí (không áp dụng đối với trường hợp cấp đổi thẻ nhà báo theo kỳ hạn mới);

c) Bản sao điện tử (trường hợp gửi hồ sơ trên Cổng dịch vụ công của Bộ Thông tin và Truyền thông) hoặc bản sao (trường hợp gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính) Quyết định tuyển dụng hoặc Hợp đồng lao động và văn bản khác có liên quan (tài liệu có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền thể hiện thời gian đóng bảo hiểm xã hội tại cơ quan báo chí, cơ quan công tác hoặc thể hiện việc thanh toán, chi trả tiền lương/tiền công/tiền thù lao/tiền nhuận bút theo tháng) để chứng minh thời gian công tác liên tục hai (02) năm trở lên tại cơ quan báo chí đề nghị cấp thẻ nhà báo hoặc tại đài truyền thanh, truyền hình cấp huyện và tương đương;

d) Danh sách tác phẩm báo chí đã đăng, phát đối với trường hợp quy định tại khoản 5 và khoản 6 Điều 26 Luật Báo chí (Mẫu số 02);

đ) Bản tổng hợp danh sách đề nghị cấp thẻ nhà báo (Mẫu số 03).

2. Cơ quan đề nghị cấp thẻ nhà báo gửi hồ sơ trước ngày 01 tháng 11 và ngày 21 tháng 4 hàng năm, trước ngày 01 tháng 9 năm cuối cùng của thời hạn sử dụng thẻ nhà báo để xét cấp thẻ.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông cấp thẻ nhà báo vào ngày 01 tháng 01 và ngày 21 tháng 6 hàng năm; trường hợp từ chối cấp thẻ, các cơ quan được quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này thông báo, nêu rõ lý do trên Cổng dịch vụ công của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc bằng văn bản.

## **Điều 7. Hồ sơ, thủ tục đổi thẻ nhà báo**

1. Cơ quan báo chí, cơ quan công tác mới của người đề nghị đổi thẻ nhà báo gửi 01 bộ hồ sơ gồm có:

a) Văn bản đề nghị của cơ quan báo chí, cơ quan công tác mới của người đề nghị đổi thẻ nhà báo (Mẫu số 04);

b) Bản sao điện tử (trường hợp gửi hồ sơ trên Cổng dịch vụ công của Bộ Thông tin và Truyền thông) hoặc bản sao (trường hợp gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính) Quyết định tiếp nhận công tác hoặc Hợp đồng lao động;

c) Văn bản của cơ quan trước khi chuyển công tác, trong đó nêu rõ thời điểm chấm dứt làm việc và xác nhận người đề nghị đổi thẻ nhà báo không thuộc một hoặc các trường hợp quy định tại điểm b, c, d và đ khoản 3 Điều 27 Luật Báo chí (Mẫu số 05);

d) Danh sách tác phẩm báo chí đã đăng, phát đối với trường hợp quy định tại khoản 5 và khoản 6 Điều 26 Luật Báo chí (Mẫu số 02).

2. Trong thời hạn hai mươi (20) ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét đổi thẻ nhà báo; trường hợp từ chối đổi thẻ, các cơ quan được quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này thông báo, nêu rõ lý do trên Cổng dịch vụ công của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc bằng văn bản.

### **Điều 8. Hồ sơ, thủ tục cấp lại thẻ nhà báo**

1. Cơ quan báo chí, cơ quan công tác của người đề nghị cấp lại thẻ nhà báo gửi 01 bộ hồ sơ gồm có:

- a) Đơn của người đề nghị cấp lại thẻ nhà báo (Mẫu số 06);
- b) Đơn trình báo của người đề nghị cấp lại thẻ nhà báo được công an thị trấn, xã, phường nơi mất thẻ xác nhận về trường hợp mất thẻ (Mẫu số 07);
- c) Trường hợp thẻ bị hỏng phải gửi thẻ cũ về Bộ Thông tin và Truyền thông (các cơ quan được quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này).

2. Trong thời hạn hai mươi (20) ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét cấp lại thẻ nhà báo; trường hợp từ chối cấp lại thẻ, các cơ quan được quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này thông báo, nêu rõ lý do trên Cổng dịch vụ công của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc bằng văn bản.

### **Điều 9. Thu hồi thẻ nhà báo**

1. Đối với các trường hợp bị thu hồi thẻ nhà báo được quy định tại khoản 6 Điều 28 Luật Báo chí, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành quyết định thu hồi thẻ nhà báo.

2. Trong thời hạn mươi lăm (15) ngày, kể từ ngày có quyết định thu hồi thẻ nhà báo, người đứng đầu cơ quan của người bị thu hồi thẻ nhà báo có trách nhiệm thu lại thẻ nhà báo của người bị thu hồi thẻ nhà báo nộp về Bộ Thông tin và Truyền thông (các cơ quan được quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này).

3. Đối với trường hợp được quy định tại điểm b khoản 6 Điều 28 Luật Báo chí, Bộ Thông tin và Truyền thông trả lại thẻ nhà báo bị thu hồi sau khi nhận hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính, gồm:

a) Văn bản đề nghị trả lại thẻ nhà báo của cơ quan của người bị thu hồi thẻ nhà báo được quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư này;

b) Tài liệu chứng minh nhà báo bị thu hồi thẻ được cơ quan có thẩm quyền đình chỉ điều tra, đình chỉ vụ án đối với nhà báo đó; bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật tuyên nhà báo đó không có tội hoặc được miễn trách nhiệm hình sự.

### **Chương III**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 10. Ban hành biểu mẫu**

Ban hành kèm theo Thông tư này Phụ lục các biểu mẫu trong hồ sơ đề nghị cấp, đổi, cấp lại thẻ nhà báo.

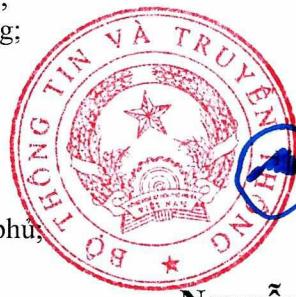
#### **Điều 11. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2022.
2. Thông tư này thay thế cho Thông tư số 49/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục cấp, đổi, cấp lại và thu hồi thẻ nhà báo./.19

#### **Noi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Hội Nhà báo Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Các cơ quan báo chí;
- Bộ TTTT: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Cổng thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, CBC (30), BTT (800).

**BỘ TRƯỞNG**



**Nguyễn Mạnh Hùng**

## Phụ lục

### Các biểu mẫu trong hồ sơ đề nghị cấp, đổi, cấp lại thẻ nhà báo

(Ban hành kèm theo Thông tư số 81 /2021/TT-BTTT ngày 31/12/2021  
của Bộ Thông tin và Truyền thông)

Mẫu số 01	Bản khai đăng ký cấp thẻ nhà báo
Mẫu số 02	Danh sách tác phẩm báo chí đã đăng, phát
Mẫu số 03	Tổng hợp danh sách đề nghị cấp thẻ nhà báo
Mẫu số 04	Văn bản của cơ quan báo chí, cơ quan công tác mới đề nghị đổi thẻ nhà báo
Mẫu số 05	Văn bản xác nhận của cơ quan trước khi chuyển công tác
Mẫu số 06	Đơn đề nghị cấp lại thẻ nhà báo
Mẫu số 07	Đơn trình báo mất thẻ nhà báo

## Mẫu số 01. Bản khai đăng ký cấp thẻ nhà báo

Ảnh  
chân dung<sup>(1)</sup>

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### BẢN KHAI ĐĂNG KÝ CẤP THẺ NHÀ BÁO

Kỳ hạn: ...<sup>(2)</sup>

Tên cơ quan đề nghị cấp thẻ nhà báo: .....

1. Họ và tên khai sinh<sup>(3)</sup>: ..... Giới tính<sup>(4)</sup>: .....
2. Ngày, tháng, năm sinh<sup>(4)</sup>: .....
3. Dân tộc<sup>(4)</sup>: .....
4. Số định danh cá nhân: .....
5. Chức vụ<sup>(5)</sup>: .....
6. Bút danh thường dùng: .....
7. Trình độ:
  - Chuyên môn<sup>(6)</sup>: .....
    - + Trường học: .....
    - + Ngành học: .....
    - + Hình thức đào tạo<sup>(7)</sup>: .....
    - + Năm tốt nghiệp: .....
  - Lý luận chính trị<sup>(8)</sup>: .....
8. Chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí (nếu có): .....
9. Đảng viên: .....
10. Chức danh báo chí hiện nay<sup>(9)</sup>: .....
- Số thẻ nhà báo và kỳ hạn cũ (nếu có): .....
- Quá trình hoạt động báo chí trong thời gian 05 năm gần nhất:

Thời gian (từ tháng, năm nào đến tháng, năm nào)	Chức danh báo chí	Công tác tại cơ quan báo chí nào	Lương		Khen thưởng, kỷ luật (thời gian cụ thể)
			Ngạch lương	Bậc lương	

**Người đứng đầu cơ quan  
đề nghị cấp thẻ nhà báo**  
(Ký, đóng dấu hoặc ký số)

..., ngày ... tháng ... năm ...  
**Người khai**  
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc ký số)

**Lưu ý:** Bản khai phải ghi đầy đủ các yêu cầu đã nêu, không bỏ mục nào. Nếu thiếu, bản khai được coi là không hợp lệ.

**Ghi chú:**

- (<sup>1</sup>) Ảnh chân dung của người đề nghị cấp thẻ nhà báo là ảnh chụp chính diện, rõ mặt. Trong trường hợp gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính, gửi 04 ảnh 2x3.
- (<sup>2</sup>) Ghi theo kỳ hạn của thẻ nhà báo đề nghị cấp (ví dụ: 2021 - 2025).
- (<sup>3</sup>) Viết chữ in hoa đú dâu.
- (<sup>4</sup>) Khi Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoàn thiện kết nối, chia sẻ thông tin về công dân cho cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Cổng dịch vụ công của Bộ Thông tin và Truyền thông thì người khai không phải kê khai các thông tin về Giới tính, Ngày, tháng, năm sinh, Dân tộc.
- (<sup>5</sup>) Ghi rõ chức vụ được bổ nhiệm (ví dụ: Tổng biên tập, Phó Tổng biên tập, Trưởng ban...).
- (<sup>6</sup>) Ghi rõ trình độ chuyên môn cao nhất (ví dụ: Tiến sĩ, thạc sĩ, cử nhân, cao đẳng...).
- (<sup>7</sup>) Chính quy, tại chức, đào tạo từ xa...
- (<sup>8</sup>) Cử nhân, cao cấp, trung cấp, sơ cấp và tương đương.
- (<sup>9</sup>) Ghi rõ chức danh nghề nghiệp (ví dụ: Phóng viên, biên tập viên...).

**Mẫu số 02. Danh sách tác phẩm báo chí đã đăng, phát**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH TÁC PHẨM BÁO CHÍ ĐÃ ĐĂNG, PHÁT**

STT	Tên tác phẩm báo chí	Loại hình báo chí	Tác giả, nhóm tác giả	Ngày, tháng, năm đăng, phát	Cơ quan báo chí đăng, phát

**Người đứng đầu cơ quan báo chí  
đăng, phát tác phẩm báo chí  
(Ký, đóng dấu hoặc ký số)**

*..., ngày ... tháng ... năm ...*  
**Người khai**  
*(Ký, ghi rõ họ tên hoặc ký số)*

### Mẫu số 03. Bản tổng hợp danh sách đề nghị cấp thẻ nhà báo

#### TỔNG HỢP DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP THẺ NHÀ BÁO

Kỳ hạn: ...<sup>(1)</sup>

Cơ quan đề nghị cấp thẻ nhà báo:..... + Cơ quan chủ quản:.....

+ Địa chỉ:.....

+ Điện thoại:.....

Số TT	Họ và tên	Số định danh cá nhân	Giới tính <sup>(2)</sup>	Ngày, tháng, năm sinh <sup>(2)</sup>	Dân tộc <sup>(2)</sup>	Bút danh	Trình độ chuyên môn				Trình độ lý luận chính trị	Đảng viên	Bậc luong hiện nay	Chức vụ	Chức danh báo chí	Số thẻ nhà báo đã cấp (nếu có)						
							Báo chí		Chuyên ngành khác													
							SĐH <sup>(3)</sup>	ĐH <sup>(4)</sup>	SDH <sup>(3)</sup>	ĐH <sup>(4)</sup>												

**Người đứng đầu cơ quan  
đề nghị cấp thẻ nhà báo  
(Ký, đóng dấu hoặc ký số)**

**Lưu ý:** Bản tổng hợp danh sách đề nghị cấp thẻ nhà báo phải tổng hợp đầy đủ các yêu cầu trong các mục, nếu thiếu sẽ bị coi là không hợp lệ.

**Ghi chú:**

<sup>(1)</sup> Kỳ hạn: Ví dụ: 2021 - 2025.

<sup>(2)</sup> Khi Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoàn thiện kết nối, chia sẻ thông tin về công dân cho cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Công dịch vụ công của Bộ Thông tin và Truyền thông, cơ quan đề nghị cấp thẻ nhà báo không phải tổng hợp các thông tin về Giới tính, Ngày, tháng, năm sinh, Dân tộc.

<sup>(3)</sup> SĐH: Sau đại học.

<sup>(4)</sup> ĐH: Đại học.

## Mẫu số 04. Văn bản của cơ quan báo chí, cơ quan công tác mới đề nghị đổi thẻ nhà báo

CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN  
CƠ QUAN BÁO CHÍ/CƠ QUAN CÔNG TÁC<sup>(1)</sup>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...  
V/v đề nghị đổi thẻ nhà báo

..., ngày ... tháng ... năm 20...

Kính gửi: .....<sup>(2)</sup>

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 28 Luật Báo chí năm 2016,  
(Tên cơ quan)<sup>(1)</sup> đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét đổi thẻ nhà báo về (tên cơ quan)<sup>(1)</sup> cho:

STT	Họ và tên <sup>(3)</sup>	Số thẻ nhà báo	Kỳ hạn <sup>(4)</sup>	Tên cơ quan trước khi chuyển công tác <sup>(5)</sup>
1				
2				
3				
...				

Trân trọng./.

### Noi nhận:

- Như trên;
- ...;
- Lưu: VT, ...

### Người đứng đầu cơ quan báo chí/

### cơ quan công tác

(Ký, đóng dấu hoặc ký số)

### Ghi chú:

<sup>(1)</sup> Tên cơ quan báo chí, cơ quan công tác mới.

<sup>(2)</sup> Văn bản gửi đến Cục Báo chí (Bộ Thông tin và Truyền thông) đối với các đối tượng thuộc các cơ quan báo in, tạp chí in, báo điện tử, tạp chí điện tử, các cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, hội nhà báo các cấp và giảng viên chuyên ngành về báo chí;

Văn bản gửi đến Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử (Bộ Thông tin và Truyền thông) đối với các đối tượng hoạt động trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình.

<sup>(3)</sup> Viết chữ in hoa đủ dấu.

<sup>(4)</sup> Ghi theo kỳ hạn của thẻ nhà báo đã được cấp (ví dụ: 2021 - 2025).

<sup>(5)</sup> Tên cơ quan ghi trên thẻ nhà báo.

## Mẫu số 05. Văn bản xác nhận của cơ quan trước khi chuyển công tác

CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**CƠ QUAN<sup>(1)</sup>** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...  
V/v xác nhận cho  
người đề nghị đổi thẻ nhà báo

..., ngày ... tháng ... năm 20...

Kính gửi: .....<sup>(2)</sup>

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 28 Luật Báo chí năm 2016,

Theo đề nghị của ông/bà.....<sup>(3)</sup>,

(Tên cơ quan)<sup>(1)</sup> xác nhận:

- Họ và tên nhà báo: .....<sup>(4)</sup>

- Số thẻ nhà báo: ...; Kỳ hạn: ...<sup>(5)</sup>; Được cấp tại: ...<sup>(1)</sup>

Chấm dứt làm việc tại (tên cơ quan)<sup>(1)</sup> kể từ ngày ... tháng ... năm ...

Trong thời gian làm việc tại (tên cơ quan)<sup>(1)</sup>, ông/bà...<sup>(3)</sup> không thuộc một hoặc các trường hợp quy định tại điểm b, c, d và đ khoản 3 Điều 27 Luật Báo chí năm 2016.

(Tên cơ quan)<sup>(1)</sup> đã thu lại thẻ nhà báo của ông/bà...<sup>(3)</sup> và nộp về Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 28 Luật Báo chí năm 2016.

Trân trọng./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- ...;
- Lưu: VT, ...

### Người đứng đầu cơ quan

(Ký, đóng dấu hoặc ký số)

### Ghi chú:

<sup>(1)</sup> Tên cơ quan trước khi chuyển công tác.

<sup>(2)</sup> Văn bản gửi đến Cục Báo chí (Bộ Thông tin và Truyền thông) đối với các đối tượng thuộc các cơ quan báo in, tạp chí in, báo điện tử, tạp chí điện tử, các cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, hội nhà báo các cấp và giảng viên chuyên ngành về báo chí;

Văn bản gửi đến Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử (Bộ Thông tin và Truyền thông) đối với các đối tượng hoạt động trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình.

<sup>(3)</sup> Tên người đề nghị đổi thẻ nhà báo.

<sup>(4)</sup> Tên người đề nghị đổi thẻ nhà báo; viết chữ in hoa đủ dấu.

<sup>(5)</sup> Ghi theo kỳ hạn của thẻ nhà báo đã được cấp (ví dụ: 2021 - 2025).

## Mẫu số 06. Đơn đề nghị cấp lại thẻ nhà báo

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

#### ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI THẺ NHÀ BÁO

Kính gửi: .....<sup>(1)</sup>

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 28 Luật Báo chí năm 2016,

Tên tôi là .....<sup>(2)</sup>

Hiện nay đang công tác tại .....<sup>(3)</sup>

Nay tôi làm đơn này để đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông cấp lại thẻ nhà báo:

- Số thẻ nhà báo: ... ; Kỳ hạn: ...<sup>(4)</sup>

- Lý do: .....<sup>(5)</sup>

Trân trọng./.

**Xác nhận của người đứng đầu  
cơ quan báo chí/cơ quan công tác**  
(Ký, đóng dấu hoặc ký số)

..., ngày ... tháng ... năm ...  
**Người viết đơn**  
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc ký số)

#### Ghi chú:

<sup>(1)</sup> Văn bản gửi đến Cục Báo chí (Bộ Thông tin và Truyền thông) đối với các đối tượng thuộc các cơ quan báo in, tạp chí in, báo điện tử, tạp chí điện tử, các cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, hội nhà báo các cấp và giảng viên chuyên ngành về báo chí;

Văn bản gửi đến Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử (Bộ Thông tin và Truyền thông) đối với các đối tượng hoạt động trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình.

<sup>(2)</sup> Tên người đề nghị cấp lại thẻ nhà báo.

<sup>(3)</sup> Tên cơ quan báo chí, cơ quan công tác.

<sup>(4)</sup> Ghi theo kỳ hạn của thẻ nhà báo đã được cấp (ví dụ: 2021 - 2025).

<sup>(5)</sup> Ghi rõ lý do thẻ nhà báo bị mất hoặc bị hỏng.

## Mẫu số 07. Đơn trình báo mất thẻ nhà báo

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

#### ĐƠN TRÌNH BÁO MẤT THẺ NHÀ BÁO

Kính gửi: .....<sup>(1)</sup>

1. Họ và tên: .....<sup>(2)</sup>

Nơi ở hiện tại: .....

Điện thoại liên hệ: .....

Hiện nay đang công tác tại .....<sup>(3)</sup>

2. Thông tin thẻ nhà báo bị mất:

Số thẻ nhà báo: ...; Kỳ hạn: ...<sup>(4)</sup>; Ngày cấp: ...; Được Bộ Thông tin và  
Truyền thông cấp tại: ...<sup>(3)</sup>

3. Trình báo về sự việc mất thẻ nhà báo: .....

.....  
.....

Tôi xin cam đoan nội dung trình báo trên đây là đúng sự thật và chịu trách  
nhiệm trước pháp luật./.

**Xác nhận của cơ quan công an**  
(Ký, đóng dấu hoặc ký số)

..., ngày ... tháng ... năm ...

**Người viết đơn**

(Ký, ghi rõ họ tên và ký số)

#### Ghi chú:

<sup>(1)</sup> Cơ quan công an xã, phường, thị trấn nơi mất thẻ.

<sup>(2)</sup> Tên người đề nghị cấp lại thẻ nhà báo.

<sup>(3)</sup> Tên cơ quan báo chí, cơ quan công tác.

<sup>(4)</sup> Ghi theo kỳ hạn của thẻ nhà báo đã được cấp (ví dụ: 2021 - 2025).